

Bản án số: 111/2022/HS-ST
Ngày 16 – 6 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Hoàng Thu
2. Bà Nguyễn Thị Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2022/TLST-HS, ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1976 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: đường N, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N và bà Nguyễn Thị T (đã chết); Bị cáo sống chung với bà Dương Thị Mộng T như vợ chồng (chưa đăng ký kết hôn) và có 01 con sinh năm 1997; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 18/01/2021, Công an xã P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0014825/QĐ-XPHC xử phạt Phạm Văn T số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 19/01/2021, bị cáo đã thực hiện việc nộp phạt.

Nhân thân:

- Ngày 15/8/1994, Phạm Văn T bị Công an quận B, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi trộm cắp tài sản. Qua kiểm tra sổ thụ lý năm 1994 không tìm thấy đối tượng Phạm Văn T, sinh năm 1976 bị Công an quận B bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản” vào ngày 15/8/1994.

- Bản án số 256/HSST ngày 01/11/2000 của Tòa án nhân dân quận B xử phạt Phạm Văn T 24 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản của công dân”. Ngày

08/5/2002, bị cáo chấp hành xong án phạt tù. Qua xác minh, Chi cục Thi hành án dân sự quận B đã ra Quyết định đình chỉ thi hành án số 363/QĐ-THA ngày 24/9/2009 các khoản đương sự T phải nộp ngân sách Nhà nước.

- Bản án số 227/HSST ngày 31/7/2003 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt Phạm Văn T 02 (hai) năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 15/4/2005, bị cáo chấp hành xong án phạt tù. Qua xác minh, Chi cục Thi hành án dân sự quận B cung cấp đương sự Phạm Văn T đã thi hành xong khoản nộp phạt 140.000 đồng để sung quỹ Nhà nước theo Biên lai thu số 04219 ngày 16/7/2004. Đối với các khoản còn lại, Chi cục Thi hành án dân sự quận B đã ra Quyết định đình chỉ thi hành án số 207/QĐ-CCTHA ngày 24/9/2014 các khoản đương sự T phải nộp ngân sách Nhà nước.

- Bản án số 110/HSST ngày 07/11/2006 của Tòa án nhân dân quận C xử phạt Phạm Văn T 04 năm 06 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 11/02/2010, bị cáo chấp hành xong án phạt tù. Phạm Văn T đã thi hành xong khoản nộp án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng theo Biên lai thu số 000321 ngày 18/9/2007.

- Bản án số 338/HSST ngày 22/11/2010 của Tòa án nhân dân quận B xử phạt Phạm Văn T 06 năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 05/01/2016, bị cáo chấp hành xong án phạt tù. Phạm Văn T đã thi hành xong khoản nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo Biên lai thu số 00725 ngày 10/3/2011.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2022. (có mặt)

* *Bị hại:* Ông Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp 1, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Bà Dương Thị Mộng T, sinh năm 1979 (vắng mặt)

2/ Ông Phạm Duy T, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: đường N, phường D, quận B, TP. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 23/3/2021, ông Nguyễn Hoàng M đang ở tại nhà địa chỉ ấp 1, xã H, huyện B thì phát hiện bị cáo Phạm Văn T phía trước nhà đang điều khiển xe mô tô biển số 59L1-946.85 lưu thông với tốc độ chậm và nhìn vào nhà ông M. Lúc này, ông M mở cửa chuồng cho 06 con chó ra ngoài. Sau khi 06 con chó chạy ra cổng được một lúc thì có một con chó nằm chết tại trước cổng nhà. Nghi ngờ chó bị thuốc bả chết nên ông M đóng cổng lại, giả vờ đi công việc rồi ẩn nấp vào trong bụi chuối cách chỗ con chó chết khoảng 6m đến 7m và ngồi chờ. Khoảng 10 phút sau, Phạm Văn T điều khiển xe quay lại trước nhà ông M và bước xuống xe tiến đến chỗ con chó đang nằm chết, T cúi người xuống lấy chó mang đi thì bị ông M xông ra tri hô “cướp” và cùng người dân xung quanh vây bắt được T, sau đó ông M trình báo Công an xã H. Hồ sơ được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Kết luận định giá tài sản số 1143/KL-HĐĐGTS ngày 21/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: 01 con chó loại thường, giống cái, trọng lượng 15 kilôgam vào thời điểm ngày 23/3/2021 có giá trị 1.500.000 đồng.

Qua tra cứu thông tin tiền án, tiền sự đối với Phạm Văn T, vào ngày 18/01/2021 T bị Công an xã P, huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0014825/QĐ-XPHC về hành vi trộm chó với số tiền phạt 1.500.000 đồng. T đã thực hiện việc nộp phạt vào ngày 19/01/2021.

Ngày 29/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh khởi tố đối với Phạm Văn T về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do T bỏ trốn nên bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh ra Quyết định truy nã. Đến ngày 28/02/2022 T bị bắt.

Cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 18/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 2 năm 6 tháng tù. Về dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét. Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo không tự bào chữa và lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Chánh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 23/3/2021, bị cáo Phạm Văn T đã có hành vi lén lút

chiếm đoạt 01 con chó loại thường, giống cái, trọng lượng 15 kilôgam có giá trị 1.500.000 đồng của ông Nguyễn Hoàng M tại trước nhà địa chỉ A5/3, ấp 1, xã H, huyện B thì bị bắt quả tang. Để bắt trộm được chó, bị cáo dùng thủ đoạn sử dụng thuốc đánh bả chó cho chó ăn và đợi cho đến khi chó chết bị cáo trộm chó đó mang ra chợ bán lấy tiền tiêu xài.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã từng bị Công an xã P, huyện B xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi chiếm đoạt tài sản (chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính) mà còn tiếp tục vi phạm.

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Phạm Văn T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo sử dụng thuốc bả chó (có chất độc) cho chó ăn dẫn đến chó bị ngộ độc chết, sau đó đem con chó này ra chợ bán cho các chủ quán làm thực phẩm là dùng thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người, do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân xấu nhiều lần bị xử phạt tù về hành vi trộm cắp, cướp giật tài sản (đã được xóa án tích) và trong thời gian điều tra vụ án này, bị cáo bỏ trốn bị truy nã nên Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Hoàng M đã nhận lại 01 con chó bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 xác con chó loại thường, giống cái, trọng lượng 15 kilôgam do Phạm Văn T bắt trộm, Công an xã Hưng Long đã tiến hành trao trả cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Hoàng M vào ngày 23/3/2021 nên không xem xét.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha biển số 59L1-946.85, số khung DY-377426, số máy C12E5377595 do bà Dương Thị Mộng T mua vào năm 2014 và đứng tên chủ sở hữu, bà T cho con ruột là ông Phạm Duy T sử dụng làm phương tiện đi lại. Đến tháng 6/2020, ông T cho Phạm Văn T mượn xe và có thông báo cho bà T biết. Cả bà T và ông T đều không biết bị cáo sử dụng xe trên để thực hiện hành vi bắt trộm chó. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả xe cho bà T vào ngày 18/4/2022.

- 01 USB chứa video ghi hình diễn biến sự việc Phạm Văn T trộm cắp tài sản xảy ra vào ngày 23/3/2021 và 01 USB chứa video ghi âm, ghi hình quá trình ghi lời khai Phạm Văn T: Các dữ liệu điện tử này tiếp tục lưu cùng hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm n khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T 2 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2022.

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 01 USB chứa video ghi hình diễn biến sự việc Phạm Văn T trộm cắp tài sản xảy ra vào ngày 23/3/2021 và 01 USB chứa video ghi âm, ghi hình quá trình ghi lời khai Phạm Văn T.

* Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo; đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa; Trại giam T30;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án (TP. Lâm).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký, đóng dấu)

Vũ Thanh Lâm

